

Số: *1735*/QĐ-UBND

*Bà Rịa - Vũng Tàu*, ngày 02/tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 03/ĐC-SNN ngày 29 tháng 9 năm 2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số *278* /TTr-SNV ngày 19 tháng 6 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. Quan điểm:**

1. Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải tuân thủ và phù hợp yêu cầu về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước đầu tư, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo nhân sự theo tiêu chuẩn, quy chuẩn của nhà nước. Thúc đẩy thực hiện chính sách xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội tham gia phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

3. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động; đồng thời thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức viên chức.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự đảm bảo kinh phí hoạt động trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự theo quy định của pháp luật.

## **II. Mục tiêu:**

### **1. Mục tiêu chung:**

a) Bố trí hợp lý nguồn lực ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; từng bước xóa bỏ sự can thiệp và bao cấp của nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp.

b) Tăng cường phân cấp; thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân lực có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững.

c) Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công đáp ứng một cách tốt nhất nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

#### **a) Giai đoạn đến năm 2020:**

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo, trùng lặp; thí điểm chuyển một số đơn vị sự nghiệp công đủ điều kiện sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

#### **- Về thực hiện cơ chế tự chủ:**

Các đơn vị tăng dần mức độ tự chủ hàng năm phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Đến năm 2020 chuyển đổi 02 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên thành doanh nghiệp; 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; 03 đơn vị nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên.

#### **b) Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030:**

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: tiếp tục thực hiện việc rà soát, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện thành doanh nghiệp.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: tiếp tục chuyển đổi cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ở mức độ tự chủ cao hơn, đến năm 2030:

+ 03 đơn vị hoàn thành việc chuyển thành doanh nghiệp.

+ 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên.

+ 02 đơn vị ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên.

## **III. Nội dung quy hoạch:**

#### 1. Giai đoạn đến năm 2020:

- Chuyển đổi 02 đơn vị: Trung tâm quản lý, khai thác công trình thủy lợi, Ban quản lý cảng cá Lộc An thành doanh nghiệp.

- Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư: Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Đơn vị ngân sách đảm bảo một phần chi thường xuyên: Trung tâm Khuyến nông, Ban quản lý Rừng phòng hộ, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu – Phước Bửu.

#### 2. Giai đoạn 2021 đến 2030:

- Hoàn thành việc chuyển thành doanh nghiệp: Trung tâm quản lý, khai thác công trình thủy lợi, Ban quản lý cảng cá Lộc An, Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Hoàn thành giao tự chủ theo đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên: Trung tâm Khuyến nông.

- Tiếp tục thực hiện đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên: Ban quản lý Rừng phòng hộ, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu – Phước Bửu.

- Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư,... cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

### **IV. Một số giải pháp thực hiện quy hoạch:**

#### 1. Nhóm giải pháp về quản lý nhà nước:

a) Triển khai đồng bộ cơ chế, chính sách để phát triển đơn vị sự nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và số người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Gắn phân cấp nhiệm vụ với phân cấp quản lý về tổ chức, nhân sự, tài chính và bảo đảm các điều kiện vật chất khác. Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp; quy định và thực hiện cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện thẩm quyền.

b) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; đồng thời phát huy dân chủ ở cơ sở để giám sát công việc quản lý của các cấp. Xây dựng và ban hành cơ chế kiểm định độc lập về chất lượng dịch vụ công cung cấp trên các lĩnh vực hoạt động.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo chuyển biến sâu sắc về tư tưởng, nhận thức của xã hội về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

#### 2. Nhóm giải pháp về tài chính:

a) Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào một số lĩnh vực có điều kiện xã hội hóa. Hỗ trợ các đơn vị trong việc tìm

nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp tài nguyên và môi trường.

b) Khuyến khích các đơn vị sự nghiệp liên kết với doanh nghiệp, với các đơn vị sự nghiệp khác trong các hoạt động đào tạo, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật chuyên môn.

c) Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hoạch toán như doanh nghiệp.

d) Về đầu tư phát triển: Tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành các dự án đang triển khai từ nguồn ngân sách nhà nước; tập trung đầu tư cho các mục tiêu ưu tiên, cấp thiết.

đ) Thay đổi phương thức bố trí dự toán ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công phù hợp với cơ chế tự chủ tài chính; phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu; đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hóa, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

### 3. Nhóm giải pháp về nhân lực

a) Tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi Đề án được phê duyệt.

b) Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thu hút người có tài năng, có trình độ cao tham gia vào đội ngũ viên chức để nâng cao chất lượng phục vụ người dân trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

### 4. Nhóm giải pháp về tổ chức

a) Nghiên cứu, rà soát, kiện toàn lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

b) Quyết liệt thực hiện đổi mới mô hình hoạt động từ mô hình hiện nay sang mô hình thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công, đặc biệt khuyến khích thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ có khả năng, điều kiện thực hiện xã hội hóa.

## V. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện quy hoạch; định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch; công bố công khai rộng rãi quy hoạch, đề xuất điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với chủ trương, quy định mới của Đảng, Nhà nước, điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh từng giai đoạn.

Căn cứ quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

- Hướng dẫn đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án tự chủ và phương án chuyển đổi thành doanh nghiệp và công ty cổ phần theo lộ trình phù hợp với giai đoạn quy hoạch.

- Tham mưu UBND tỉnh xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi; dự kiến phân loại các đơn vị sự nghiệp gửi Sở Tài chính xem xét, có ý kiến theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm bố trí và cân đối các nguồn lực để thực hiện quy hoạch theo đúng tiến độ; giám sát việc thực hiện quy hoạch.

3. Sở Tài chính xem xét, có ý kiến về phân loại đơn vị sự nghiệp gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình UBND tỉnh giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

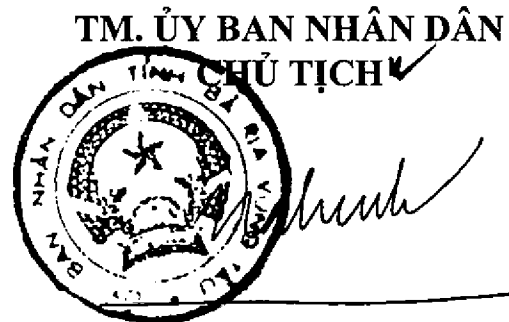
4. Các Sở, cơ quan có liên quan căn cứ nội dung quy hoạch và chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện quy hoạch đảm bảo kết quả, hiệu quả cao.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ NN&PTNT (b/c);
  - TTr.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh(b/c);
  - Chủ tịch; các Phó Chủ tịch;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Như Điều 3;
  - Lưu *ly*
- NCL*



**Nguyễn Văn Trình**